TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 30-5-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Lệ Quyên

2. Ông Lưu Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Hoàn Đ; sinh ngày: 10/7/1997 tại Bình Thuận; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố Y, Phường Đức T, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: đường Nguyễn B, Phường D, quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và bà: Trần Thị Thuỳ L; tiền án: Ngày 12/12/2017 bị Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp giật tài sản"; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2022 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 10.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Chị Huỳnh Hồng T, sinh năm 2004 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ Y, ấp X, xã Vĩnh L A, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 ngày 28/11/2022, chị Huỳnh Hồng T1 điều khiển xe môtô chở chị Huỳnh Hồng T lưu thông trên đường, trên tay trái chị T có cầm 02 điện thoại di động. Khi đến trước nhà Đường Ba Tháng H, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Hoàn Đ điều khiển xe môtô hiệu Honda Vario biển số 60V6-385.68 chở đối tượng tên Q chạy từ phía sau lên áp sát vào bên trái chị T. Q dùng tay phải giật 02 chiếc điện thoại di động của chị T nhưng do chị T nắm chặt điện thoại di động không buông làm xe của chị T1 vướng vào đầu xe của bị cáo Đ nên Q buông tay khỏi điện thoại và nói bị cáo Đ tăng ga xe bỏ chạy. Bị cáo Đ tăng ga xe mô tô bỏ chạy được khoảng 100 mét, do đông người tham gia giao thông nên xe chạy chậm lại, Q nhảy xuống xe chạy bộ làm bị cáo Đ bị mất thăng bằng nên té ngã. Bị cáo Đ đứng dậy bỏ xe chạy bộ qua bên kia đường thì bị anh Vũ Văn T đang làm bảo vệ tại tiệm điện thoại di động "Nhà T", địa chỉ Đường Ba Tháng H, Phường C, Quận B chạy ra khống chế, bắt giữ, giao Công an Phường 14, Quận 10. Riêng Q chạy bộ tẩu thoát. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái của bị cáo Đ có 01 bao thuốc lá Jet, bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng. Công an Phường 14, Quận 10 lập biên bản người phạm tội quả tang đối với bị cáo Đ, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 385/KL-HĐĐGTS ngày 20/3/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự - Uỷ ban nhân dân Quận 10 kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11, dung lượng 64GB trị giá 7.900.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11, dung lượng 128GB trị giá 8.300.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trưng cầu giám định chất bột màu trắng được thu giữ của bị cáo Trần Hoàn Đ. Kết luận giám định số 7032/KLGĐ-MT ngày 03/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: "Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Trần Hoàn Đ, Trần Quang L, Phạm Văn Phú Q (người chứng kiến), Nguyễn Trường G (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 14, Quận 10 cần giám định là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0.1849g, loại Heroin".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, bị cáo Trần Hoàn Đ khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 28/11/2022 Võ Thành Q, sinh năm 1998, cư ngụ: Đường Tôn Thất T, Phường E, Quận F gọi điện thoại rủ bị cáo đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì bị cáo Đ đồng ý và hẹn gặp nhau tại cầu Kinh X, Quận G. Đ điều khiển xe môtô Exciter (không rõ biển số) đến cầu Kinh X. Q

chở vợ ra gặp và kêu bị cáo Đ chạy theo đến nhà vợ của Q ở Quận F cất đồ. Khi đi đến đầu hẻm (không nhớ địa chỉ) thì Q kêu bị cáo Đ đứng ngoài chờ để Q chở vợ vào cất đồ, sau khi cất đồ xong thì cả ba đến khách sạn M – Bình H, huyện Bình C. Q nói bị cáo Đ gửi xe ở khách sạn rồi dùng xe Vario gắn biển số 60V6-385.68 chở Q đi tìm tài sản chiếm đoạt và cả hai đã cùng thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Số ma tuý Công an thu giữ được bị cáo Đ mua từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) ở dọc bến Vân Đ Quận G với giá 200.000 đồng nhằm mục đích sử dụng.

Đối với chiếc xe môtô bị cáo Đ gửi tại khách sạn M – Bình H, huyện Bình C, qua kiểm tra khách sạn không có giữ chiếc xe trên nên bị cáo Đ không có yêu cầu gì.

Vật chứng vụ án:

- 02 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại cho chị Huỳnh Hồng T.

- 01 xe môtô hiệu Vario gắn biển số 60V6-385.68 có số khung: MH1JM5115MK947035, số máy: JM51E-1946149. Qua xác minh xe trên do Võ Thành Q – Thường trú tại: Đường Tôn Thất T, Phường E, Quận F đứng tên chủ sở hữu, được cấp biển số: 59C3-240.57, thu giữ biển số xe trong cốp xe của Q; biển số: 60V6-385.68 qua tra cứu không có trong dữ liệu quản lý. Tại Bản kết luận giám định số 299/KL-KTHS ngày 03/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì biển số: 60V6-385.68 trên là giả.

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh dương bị vỡ camera sau là tài sản bị cáo Đ sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, bên trong chứa 0,1622g Heroin còn lại sau giám định; 01 kim tiêm có nắp màu đỏ.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã ra quyết định chuyển các vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

Về dân sự: Chị Huỳnh Hồng T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản Cáo trạng số 34/CT-VKSQ10 ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Trần Hoàn Đ về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội

“Tàng trữ trái phép chất ma tuý” điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn) và tình tiết tăng nặng tái phạm tương ứng với từng tội danh; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Trần Hoàn Đ từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù về tội cướp giật tài sản, áp dụng điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Trần Hoàn Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt chung từ 06 năm đến 07 năm tù; phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đến 10.000.000 đồng và đề nghị xử lý vật chứng.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Hoàn Đ đã có hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe môtô có phân khối lớn, lợi dụng sự sơ hở của người khác mà nhanh chóng công khai cướp giật tài sản của bị hại ngay trên đường phố; bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên thuộc tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm. Do vậy bị cáo Trần Hoàn Đ bị truy tố và xét xử về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý có khối lượng 0,1849 gam loại Heroin để sử dụng. Do vậy bị cáo Trần Hoàn Đ bị truy tố và xét xử thêm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, trật tự an toàn giao thông mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma tuý, gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Đối với tội tàng trữ trái phép chất ma tuý. Bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng do cố ý là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình

sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị thu hồi trả lại cho bị hại nên thiệt hại không lớn. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tương ứng với từng tội danh để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không có gì để giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh dương bị vỡ camera sau là tài sản bị cáo Đ sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe môtô hiệu Vario, biển số 59 C3 240.57 có số khung: MH1JM5115MK947035, số máy: JM51E-1946149. Xét thấy đây là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, bên trong chứa 0,1622g Heroin còn lại sau giám định và biển số: 60V6-385.68. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ và vật lưu hành bất hợp pháp nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 kim tiêm có nắp màu đỏ. Xét thấy đây là vật chứng nhưng không có giá trị nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm d, i khoản 2, 5 Điều 171; Điều 38; Điều 50; điểm s, h khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ vào điểm c khoản 1, 5 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hoàn Đ phạm tội "Cướp giật tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Trần Hoàn Đ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Hoàn Đ phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2022.

Phạt tiền bổ sung 10.000.000 (mười triệu) đồng đối với bị cáo Trần Hoàn Đ về tội "Cướp giật tài sản". Phạt tiền bổ sung 5.000.000 đồng đối với bị cáo Trần Hoàn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo Trần Hoàn Đ phải chấp hành là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh dương bị vỡ camera sau của bị cáo Trần Hoàn Đ và chiếc xe môtô hiệu Vario, biển số 59C có số khung: MH1JM5115MK947035, số máy: JM51E-1946149, loại xe: Hai bánh từ 50 – 175 cm3, số loại Vario 125, màu sơn: Đen, nhãn hiệu: Hon Da, dung tích xi lanh: 124, 88.

Tịch thu và tiêu hủy đối với 01 gói niêm phong, bên trong chứa 0,1622 gam loại Heroin còn lại sau giám định, biển số 60V6-385.68 và 01 kim tiêm có nắp màu đỏ.

(Tình trạng vật chứng Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/4/2023 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

Buộc bị cáo Trần Hoàn Đ chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án;

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo có mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (3)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (8)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Quyết